



TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2017

Phiếu số: 1A.7.1/TĐTKT-TC

Mã số thuế

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

Năm 2016

(Áp dụng cho các cơ sở thuộc các tổ chức tín dụng; ngân hàng, công ty tài chính, quỹ tín dụng nhân dân....)

Tên doanh nghiệp đơn/cơ sở:.....

(Viết đầy đủ bằng chữ in hoa, có dấu).....

Địa chỉ: CQ Thống kê ghi

Tỉnh/thành phố trực thuộc TW:..... [] []

Huyện/quận (thị xã, TP thuộc tỉnh) [] [] []

Ngành SXKD chính:..... [] [] [] [] []

(VSIC 2007-Cấp 5)

Tổng số lao động thời điểm 01/01/2016

Trong đó: Nữ

Tổng số lao động thời điểm 31/12/2016

Trong đó: Nữ

	Người
	Người
	Người
	Người

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2016
A	B	I
A. CÁC KHOẢN THU NHẬP (01=02+03+...+07)	01	
1. Thu nhập từ hoạt động tín dụng	02	
2. Thu nhập phí từ hoạt động dịch vụ	03	
3. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	04	
4. Thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác	05	
5. Thu nhập góp vốn, mua cổ phần	06	
6. Thu nhập khác	07	
Trong đó: Thu bất thường	08	
B. CÁC KHOẢN CHI PHÍ (09=10+12+13+14+17+19+27+29+30)	09	
1. Chi phí hoạt động tín dụng	10	
Trong đó: Chi phí khác	11	
2. Chi phí hoạt động kinh doanh ngoại hối	12	
3. Chi phí mua bán chứng khoán	13	
4. Chi nộp thuế và các khoản phí, lệ phí (14=15+16)	14	
- Thuế VAT không được khấu trừ, thuế nhập khẩu được tính vào chi phí	15	
- Thuế môn bài, thuế đất, thuế tài nguyên, lệ phí, các chi phí khác coi như thuế, lệ phí	16	
5. Chi phí cho nhân viên	17	
Trong đó: Chi trang phục giao dịch và phương tiện bảo hộ lao động	18	
6. Chi cho hoạt động quản lý và công vụ.	19	
Trong đó: - Chi công tác phí	20	
- Chi đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ	21	
- Chi nghiên cứu và ứng dụng KHCN, sáng kiến, cải tiến	22	
- Chi về hoạt động đoàn thể của tổ chức tín dụng	23	
- Các khoản chi phí quản lý khác (tài khoản 869)	24	
Trong đó: + Chi điện, nước, vệ sinh cơ quan, chi y tế cơ quan	25	
+ Chi thuê chuyên gia trong và ngoài nước	26	
7. Chi về tài sản	27	
Trong đó: Khấu hao tài sản cố định	28	
8. Chi phí dự phòng	29	
9. Các khoản chi phí còn lại	30	
Trong đó: Chi phí bất thường	31	
C. CHÊNH LỆCH THU NHẬP VÀ CHI PHÍ (LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ): (32=01-09)	32	